

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 214/2022/HSST

Ngày: 16-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Anh Tuấn

2. Ông Lê Quang Bảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Khiển- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 202/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Văn Trọng L, sinh năm 1983; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Hà Nam; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 46 đường Ng, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi ở: Số nhà 14/110 đường K, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 12/12; con ông: Văn Trọng L, sinh năm 1955 và bà: Trần Thị L, sinh năm 1956; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; vợ: Mạc Thị H (Đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28-03-2011, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 13-08-2019, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26-5-2022 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; (Có mặt).

Người làm chứng: Anh Vũ Đại Ph và ông Đinh Viết T (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26-5-2022, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa sổ nhà 11/75 đường Trần Thái T, phường L, thành phố N phát hiện Văn Trọng L điều khiển xe máy điện có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, L đã thả từ tay phải xuống đất 01 túi ni lông màu đen, bên trong là gói giấy bạc màu trắng có chứa chất bột dạng cục màu trắng (L khai là Heroine mua về để sử dụng). Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Văn Trọng L. Ngoài ra còn thu giữ của Long 01 chiếc điện thoại di động Samsung đã cũ, 01 xe máy điện màu đỏ đen không có biển kiểm soát;

Bản kết luận giám định số 724/KL-KTHS ngày 27-5-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu thu giữ của bị cáo trong phong bì thư được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu: 0,130 gam (Không phẩy một trăm ba mươi gam).

Tại Cơ quan điều tra, Văn Trọng L khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 26-05-2022, L điều khiển xe máy điện từ nhà đến một nhà trong ngõ 75 đường Trần Thái T, phường L, thành phố N, mua của một người (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng qua khe cửa. L cầm gói Heroine điều khiển xe máy điện đi tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Đối tượng bán ma túy cho Văn Trọng L, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N tách ra để điều tra, xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy điện thu giữ của L, Cơ quan điều tra xác minh là xe của bà Trần Thị H, sinh năm 1955, trú tại 18/55 Đ, phường C, thành phố N. Bà H không biết L mượn xe đi mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy điện cho bà Hiền.

Bản cáo trạng số 206/CT-VKSTPNĐ ngày 23-8-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Văn Trọng L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Văn Trọng L khai nhận toàn bộ hành vi như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Văn Trọng L từ 21 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy đã thu giữ. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Samsung đã cũ nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo Văn Trọng L không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Có bố là thương binh hạng 3/4, hoàn cảnh khó khăn nên xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Văn Trọng L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Văn Trọng L tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26-5-2022, tại khu vực trước cửa số nhà 11/75 đường Trần Thái T, phường L, Văn Trọng L đã có hành tàng trữ trái phép Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,130 gam Heroine, vì vậy tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS nên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Văn Trọng L đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội, bố bị cáo là thương binh 3/4 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố N, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu. Lần phạm tội này bị cáo đã tàng trữ 0,130 gam Heroine nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo nhưng cũng cần xem xét gia đình có công (Bố là thương Binh) vợ chồng đã ly hôn, bị cáo phải nuôi con nhỏ, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nên quan điểm của Kiểm sát viên là tương đối phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Văn Trọng L là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc điện thoại di động

Samsung đã cũ là tài sản của bị cáo không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Văn Trọng L bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Văn Trọng L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS;

Xử phạt bị cáo Văn Trọng L 21 (Hai một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26-5-2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy gói ma túy đã thu giữ trong phong bì niêm phong số 724/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Samsung đã cũ nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Văn Trọng L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Văn Trọng L có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Công Khánh

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Khánh